

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **08/2024/KDTM- ST**
Ngày 06 tháng 3 năm 2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI
-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:	Bà Trần Thị Kim Cúc
Các Hội thẩm nhân dân:	Bà Trần Thị Kim Dung Bà Tạ Thị Thà

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hải Minh

Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai – thành phố Hà Nội

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại đã thụ lý số 42/2022/KDTM ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63 ngày 26 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 04 ngày 15 tháng 01 năm 2024; Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 01 ngày 01 tháng 02 năm 2024:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A**; Trụ sở: Số 18 L, phường T, quận C, Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ A;

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông Nguyễn Hưng T, ông Khiếu Ngọc S (Theo Văn bản ủy quyền số 2014/UQ-MBAMC ngày 08/06/2022)(có mặt ông Thịnh)

- Bị đơn: Công ty Cổ phần D

Địa chỉ: Số 19 Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Phúc D – Tổng giám đốc(có mặt)

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty T

Địa chỉ: LK6D, khu đô thị M, phường M, H, Hà Nội.

2. Công ty TNHH MTV V

Địa chỉ: 83A L, phường T, H, Hà Nội.

3. Tổng Công ty cổ phần A

Trụ sở: Số 201 M, phường M, H, Hà Nội

Địa chỉ hiện nay: Số 926 đường B, phường T, quận H, Hà Nội

Cùng vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại Đơn khởi kiện, được bổ sung bởi các Bản tự khai, Biên bản công khai chứng cứ, lời khai tại phiên toà, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần A trình bày như sau:

1.1 Về việc ký kết hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp:

Công ty Cổ phần D đã ký với của Ngân hàng Thương mại cổ phần A các hợp đồng tín dụng cùng các khế ước nhận nợ như sau:

Số Hợp đồng	Số khế ước	Mục đích vay	Ngày nhận nợ	Lãi suất /năm	Ngày đến hạn	Số tiền phát vay
	LD 1918420345	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	03/07/2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	03/04/2020	130.311.966 đồng
	LD 1918472769	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	03/07/2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	03/04/2020	364.280.886 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018	LD 1918545282	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	04/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/04/ 2020	300.000.000 đồng
	LD 1919038320	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	09/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	09/04/ 2020	181.716.675 đồng
	LD 1919095299	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	09/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	09/04/ 2020	286.133.870 đồng
	LD 1919062119	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	09/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	09/04/ 2020	167.008.615 đồng
	LD 1919126832	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	10/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	10/04/ 2020	213.667.594 đồng
	LD 1920401003	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	23/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	23/04/ 2020	772.694.632 đồng
	LD 1920402021	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	23/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	23/04/ 2020	62.043.759 đồng
	LD 1920518552	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	24/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	24/04/ 2020	35.230.800 đồng
	LD 1920579340	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	24/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	24/04/ 2020	559.052.046 đồng
	LD1920525 602	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	24/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	24/04/ 2020	612.987.600 đồng
	LD1921245 709	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	52.752.000 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018	LD 1921280149	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	97.849.600 đồng
	LD 1921269000	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	143.788.150 đồng
	LD 1921247333	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/07/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	144.690.865 đồng
	LD1921470 304	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	02/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	210.540.000 đồng
	LD 1921420735	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	02/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	805.592.700 đồng
	LD 1921467436	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	02/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/05/ 2020	80.005.926 đồng
	LD 1921792860	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	05/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	05/05/ 2020	80.005.926 đồng
	LD 1921783410	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	05/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	05/05/ 2020	615.502.800 đồng
	LD 1921564003	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/05/ 2020	1.324.767.595 đồng
	LD 1921564003	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/05/ 2020	1.324.767.595 đồng
	LD 1921830738	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/05/ 2020	82.326.420 đồng
	LD 1921869813	Vay thanh toán tiền hàng cho các	06/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời	06/05/ 2020	60.022.595 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018		Công ty đối tác.		điểm giải ngân		
	LD 1921869813	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/05/ 2020	60.022.595 đồng
	LD 1922580034	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/05/ 2020	22.888.880 đồng
	LD 1922510029	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/05/ 2020	256.482.936 đồng
	LD 1923210612	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	20/05/ 2020	198.965.926 đồng
	LD 1923240933	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	20/05/ 2020	569.915.384 đồng
	LD 1923404530	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	22/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	22/05/ 2020	102.174.930 đồng
	LD 1924000573	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	28/05/ 2020	145.243.340 đồng
	LD 1924069973	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	28/05/ 2020	280.318.945 đồng
	LD 1924028515	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	28/05/ 2020	96.031.589 đồng
	LD 1924024523	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	28/05/ 2020	328.438.701 đồng
	LD 1924279552	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	30/08/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	30/05/ 2020	2.173.069.801 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018	LD 125305505	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	10/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	10/06/ 2020	36.839.000 đồng
	LD 1925676451	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/06/ 2020	332.505.732 đồng
	LD 1925664695	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/06/ 2020	133.669.800 đồng
	LD 1925609706	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/06/ 2020	1.003.806.387 đồng
	LD 1925607681	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/06/ 2020	354.968.428 đồng
	LD 1925603746	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/06/ 2020	31.471.990 đồng
	LD 1926036434	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	17/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	17/06/ 2020	76.624.186 đồng
	LD 1926013595	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	17/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	17/06/ 2020	248.205.511 đồng
	LD 1926072419	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	17/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	17/06/ 2020	73.044.646 đồng
	LD 1926103882	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	18/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	18/06/ 2020	828.234.000 đồng
	LD 1926296674	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	19/06/ 2020	211.588.871 đồng
	LD 1926200915	Vay thanh toán tiền hàng cho các	19/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời	19/06/ 2020	204.071.145 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018		Công ty đối tác.		điểm giải ngân		
	LD 1926273323	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	19/06/ 2020	121.440.000 đồng
	LD 1926929714	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	26/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	26/06/ 2020	165.920.350 đồng
	LD 1926986617	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	26/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	26/06/ 2020	3.345.887.945 đồng
	LD 1927683008	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	27/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	27/06/ 2020	48.898.500 đồng
	LD 1927031302	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	27/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	27/06/ 2020	191.709.105 đồng
	LD 1927079926	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	27/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	27/06/ 2020	228.342.840 đồng
	LD 1927061328	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	27/09/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	27/06/ 2020	106.232.177 đồng
	LD 1929401492	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/07/ 2020	1.166.176.768 đồng
	LD 1929427549	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/07/ 2020	53.117.957 đồng
	LD 1929438795	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/07/ 2020	25.120.318 đồng
	LD 1929470580	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/07/ 2020	66.975.480 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018	LD 1929696272	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	23/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	23/07/ 2020	130.570.550 đồng
	LD 1930422084	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	23/07/ 2020	116.329.268 đồng
	LD 1930458996	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	23/07/ 2020	186.672.167 đồng
	LD 1930433910	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	31/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	23/07/ 2020	276.563.745 đồng
	LD 1931009431	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/08/ 2020	99.054.039 đồng
	LD 1931043102	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/08/ 2020	171.499.478 đồng
	LD 1931239556	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	08/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	08/08/ 2020	166.122.000 đồng
	LD 1931223234	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	08/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	08/08/ 2020	279.348.300 đồng
	LD 1931253075	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	08/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	08/08/ 2020	265.036.000 đồng
	LD 1932348149	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	19/08/ 2020	93.555.000 đồng
	LD 1932398197	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	19/08/ 2020	286.032.376 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 25952318.002.4 38288.TD ngày 23/07/2018	LD 1932358859	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	19/08/ 2020	348.568.843 đồng
	LD 1932380429	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	19/08/ 2020	143.165.000 đồng
	LD 1932403227	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	20/08/ 2020	47.213.100 đồng
	LD 1932486041	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	20/08/ 2020	137.021.562 đồng
	LD 1932469593	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	20/08/ 2020	53.245.600 đồng
	LD 1932949094	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	25/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	25/08/ 2020	200.000.000 đồng
	LD 1933137013	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	27/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	27/08/ 2020	272.443.134 đồng
	LD 1934369180	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	09/12/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	09/09/ 2020	88.319.521 đồng
	LD 1934795635	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/12/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	14/09/ 2020	79.985.510 đồng
	LD 1935443574	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/12/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/09/ 2020	197.396.628 đồng
	LD 1935432700	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	20/12/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/09/ 2020	521.421.220 đồng
	LD 2004949376	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	18/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	18/11/ 2020	63.228.000 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.4382 88.TD ngày 10/01/2019	LD 1930276068	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	19/10/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	29/07/ 2020	197.406.206 đồng
	LD 1930859127	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	04/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/08/ 2020	397.696.961 đồng
	LD 1930907738	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	05/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	05/08/ 2020	493.815.354 đồng
	LD 1930945609	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	05/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	05/08/ 2020	338.743.350 đồng
	LD 1930976059	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	05/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	05/08/ 2020	49.721.320 đồng
	LD 1931003000	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/08/ 2020	68.170.204 đồng
	LD 1931077773	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/08/ 2020	132.459.169 đồng
	LD 1931919640	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	15/11/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	15/08/ 2020	517.680.950 đồng
	LD 1933798400	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	03/12/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	03/09/ 2020	78.094.769 đồng
	LD 1933817169	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	04/12/ 2019	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	04/09/ 2020	356.048.000 đồng
Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.4382	LD 2003898387	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	07/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	07/11/ 2020	1.314.422.604 đồng

88.TD 10/01/2019	LD 2004351847	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/11/ 2020	252.481.415 đồng
	LD 2004372004	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/11/ 2020	327.586.050 đồng
	LD 2004361627	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/11/ 2020	586.399.243 đồng
	LD 2004339152	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/11/ 2020	712.302.856 đồng
	LD 2004340093	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/11/ 2020	738.108.158 đồng
	LD 2004326043	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/11/ 2020	1.496.035.825 đồng
	LD 2004447086	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	13/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	13/11/ 2020	46.804.505 đồng
	LD 2005514633	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	24/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	24/11/ 2020	366.635.055 đồng
	LD 2005571595	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	24/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	24/11/ 2020	131.156.740 đồng
	LD 2005671054	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	25/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	25/11/ 2020	92.085.664 đồng
	LD 2005767936	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	26/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	26/11/ 2020	2.085.307.601 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.4382 88.TD ngày 10/01/2019	LD 2007179468	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	11/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	11/12/ 2020	169.579.465 đồng
	LD 2007185321	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	11/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	11/12/ 2020	191.683.800 đồng
	LD 2007133743	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	11/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	11/12/ 2020	195.703.420 đồng
	LD 2007185321	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	21/01/ 2021	53.475.350 đồng
	LD 2011211496	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	21/01/ 2021	1.509.427.320 đồng
	LD 2011238212	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	21/01/ 2021	366.848.807 đồng
	LD 2011215293	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	21/01/ 2021	223.026.349 đồng
	LD 2011356961	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	22/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	22/01/ 2021	677.064.249 đồng
Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.4382 88.TD ngày 10/01/2019	LD 2011986279	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	28/01/ 2021	283.991.170 đồng
	LD 2011914079	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	28/01/ 2021	250.367.037 đồng
	LD 2011901760	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	28/04/ 2020	LS thả nổi, 7.9% tại thời điểm giải ngân	28/01/ 2021	469.937.090 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 43134.19.002.43 8288.TD ngày 28/10/2019	LD 2001012180	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	10/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	10/07/ 2020	387.908.240 đồng
	LD 2001044780	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	10/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	10/07/ 2020	442.368.160 đồng
	LD 2001042092	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	10/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	10/07/ 2020	5.159.604.192 đồng
	LD 2001447086	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	14/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	14/07/ 2020	308.276.327 đồng
	LD 2001470109	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	14/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	14/07/ 2020	383.786.330 đồng
	LD 2002266451	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	22/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	22/07/ 2020	96.097.320 đồng
	LD 2002280110	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	22/01/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	22/07/ 2020	184.633.416 đồng
	LD 2003770034	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	06/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	06/08/ 2020	360.219.200 đồng
	LD 2003770034	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	07/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	07/08/ 2020	57.750.000 đồng
	LD 2003819846	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	07/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	07/08/ 2020	499.625.913 đồng
	LD 2004342298	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/08/ 2020	113.149.433 đồng

Hợp đồng cấp tín dụng số 43134.19.002.43 8288.TD ngày 28/10/2019	LD 2004350020	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/08/ 2020	167.717.156 đồng
	LD 200434204	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/08/ 2020	360.322.364 đồng
	LD 2005275850	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	12/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	12/08/ 2020	568.418.400 đồng
	LD 2004578899	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	14/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	14/08/ 2020	380.232.505 đồng
	LD 2005233591	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/08/ 2020	113.316.280 đồng
	LD 2005294038	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/08/ 2020	109.446.700 đồng
	LD 2005244239	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/08/ 2020	65.890.000 đồng
	LD 2005271090	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/08/ 2020	49.188.456 đồng
	LD 2005226307	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	21/02/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	21/08/ 2020	1.194.691.220 đồng
	LD 2007853689	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	18/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	18/09/ 2020	128.055.168 đồng
Hợp đồng cấp tín dụng số 43134.19.002.43	LD 2008556793	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	25/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	25/09/ 2020	50.070.240 đồng
	LD 2008505038	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	25/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	25/09/ 2020	64.521.498 đồng

8288.TD ngày 28/10/2019	LD 2008502070	Vay thanh toán tiền hàng cho các Công ty đối tác.	25/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	25/09/ 2020	79.041.325 đồng
	LD 2008595960	Vay thanh toán tiền thi công cho thợ công trình	25/03/ 2020	LS thả nổi, 8.2% tại thời điểm giải ngân	25/09/ 2020	2.000.000.000 đồng
Tổng số tiền giải ngân:			54.713.531.718 đồng (Năm mươi tư tỷ, bảy trăm mười ba triệu, năm trăm ba một nghìn, bảy trăm mười tám đồng)			

Tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ tín dụng của Công ty Cổ phần D (Bên vay theo Hợp đồng tín dụng) nêu tại Mục 1 nêu trên là:

Tài sản bảo đảm 01: Quyền đòi toàn bộ khoản nợ/khoản thanh toán đã hình thành (hiện có), hình thành trong tương lai, bao gồm: nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các quyền lợi khác (nếu có) của bên thế chấp từ việc thực hiện Hạng mục: “Xây dựng, lắp đặt hệ thống cơ điện (điện năng, điện nhẹ, cấp thoát nước, điều hòa, thông gió và đấu nối với hệ thống chống sét phần ngầm” thuộc dự án “Tòa tháp thiên niên kỷ Hatay Millennium”.

- Hợp đồng phát sinh quyền đòi nợ: Hợp đồng thi cung cấp và lắp đặt số 154/2018/HĐCCLĐ/TSQ-DSEATECH ngày 29/11/2018 và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

- Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành từ phương án tài trợ số 248982.18.002.438288.BĐ ngày 05/12/2018 giữa bên thế chấp Công ty TNHH Phát triển Giải pháp Công nghệ Điện – Tự động hóa (DSEATECH) và bên nhận thế chấp **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A**

Tài sản bảo đảm 02: Quyền đòi toàn bộ khoản nợ/khoản thanh toán đã hình thành (hiện có), hình thành trong tương lai, bao gồm: nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các quyền lợi khác (nếu có) của bên thế chấp từ việc thực hiện Hạng mục: Cung cấp, thi công và lắp đặt hệ thống cơ điện thuộc Công trình: Khu văn phòng, nhà ở và nhà trẻ.

- Hợp đồng phát sinh quyền đòi nợ: Hợp đồng Cung cấp, thi công và lắp đặt cơ điện, thuộc công trình: Khu văn phòng, nhà ở và nhà trẻ số

1113/2018/HĐKT/VIETRACIMEX – DSEATECH giữa Tổng công ty cổ phần Thương mại Xây dựng và Công ty TNHH Phát triển Giải pháp Công nghệ Điện – Tự động hóa (DSEATECH)

- Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành từ phương án tài trợ số 229346.18.002.438288.BĐ giữa Bên thế chấp Công ty TNHH Phát triển Giải pháp Công nghệ Điện – Tự động hóa (DSEATECH) và Bên nhận thế chấp **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A.**

Tài sản bảo đảm 03: Quyền đòi toàn bộ khoản nợ/khoản thanh toán đã hình thành (hiện có), hình thành trong tương lai, bao gồm: nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các quyền lợi khác (nếu có) của bên thế chấp từ việc thực hiện gói thầu: “Thi công hệ thống cơ điện”, trụ sở: “Hợp tác xã công nghiệp tháng 10”, địa điểm số 508 Trường Chinh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Hợp đồng phát sinh quyền đòi nợ: Hợp đồng thi công số 128/2019/HĐXD/508TRUONGCHINH giữa Công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng (TRANCO) và Công ty Cổ phần D ngày 29/08/2019.

- Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành từ phương án tài trợ số 42722.19.002.438288.BĐ giữa Bên thế chấp Công ty Cổ phần D và Bên nhận thế chấp **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A**

Tài sản bảo đảm 04: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại lô 13BT1 khu đô thị mới Cầu Bươu, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội mang tên Công ty TNHH Phát triển giải pháp công nghệ điện- Tự động hóa.

1.2 Về quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp:

1.2.1. Về việc giải ngân tiền vay:

Quá trình thực hiện hợp đồng trên, phía ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền trên thông qua 03 Hợp đồng cấp tín dụng số: 25952.18.002.438288.TD ngày 23/07/2018; số 821.19.002.438288.TD ngày 10/01/2019; số 43134.19.002.438288. TD ngày 28.10.2019 và các khế ước nhận nợ. Tổng số tiền giải ngân là 54.713.531.718 đồng

1.2.1. Về việc trả nợ gốc và lãi của bị đơn:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Cổ phần D đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng, các Khế ước nhận nợ dẫn đến khoản vay chuyển thành nợ quá hạn. Công ty TNHH Phát triển giải pháp công nghệ điện- Tự động hóa(Công ty Cổ phần D đã giải chấp tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản

gắn liền với đất tại lô 13BT1 khu đô thị mới Cầu Bươu, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội mang tên Công ty TNHH Phát triển giải pháp công nghệ điện- Tự động hóa, giá trị giải chấp là: 10.000.000.000 đồng(mười tỷ đồng).

Tạm tính đến ngày 06/3/2024, dư nợ của Công ty Cổ phần D tại **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A** là:

- Số tiền gốc : 44.645.648.904 đồng
- Lãi trong hạn: 1.940.260.026 đồng
- Lãi quá hạn: 19.388.880.895 đồng
- Tổng cộng: 65.974.789.825 đồng

của Ngân hàng Thương mại cổ phần A đã làm việc với các bên liên quan nhưng không thể xử lý toàn bộ khoản nợ, do vậy **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A** khởi kiện bên vay vốn ra trước TAND quận Hoàng Mai để đề nghị Tòa án giải quyết.

Buộc Công ty Cổ phần D thanh toán cho **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A** theo các Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký số tiền tạm tính đến ngày 06/3/2024 cụ thể:

- Số tiền gốc : 44.645.648.904 đồng
- Lãi trong hạn: 1.940.260.026 đồng
- Lãi quá hạn: 19.388.880.895 đồng
- Tổng cộng: 65.974.789.825 đồng

(1). Buộc Công ty Cổ phần D thanh toán tiền nợ lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại các Hợp đồng cấp tín dụng kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ;

(2). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty Cổ phần D không thực hiện, thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A** có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành xử lý tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A**, tài sản bảo đảm là:

Tài sản bảo đảm 01: Quyền đòi toàn bộ khoản nợ/ khoản thanh toán đã hình thành (hiện có), hình thành trong tương lai, bao gồm: nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các quyền lợi khác (nếu có) của bên thế chấp từ việc thực hiện Hạng mục: “Xây dựng, lắp đặt hệ thống cơ điện (điện năng, điện nhẹ, cấp thoát nước,

điều hòa, thông gió và đầu nối với hệ thống cơ điện (điện năng, điện nhẹ, cấp thoát nước, điều hòa, thông gió và đầu nối với hệ thống chống sét phần ngầm” thuộc dự án “Tòa tháp thiên niên kỷ Hatay Millennium”.

+ Hợp đồng phát sinh quyền đòi nợ: Hợp đồng cung cấp và lắp đặt số 154/2018/HĐCCLD/TSQ-DSEATECH ngày 29/11/2018 và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

+ Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành từ phương án tài trợ số 248982.18.002.438288.BĐ ngày 05/12/2018 giữa bên thế chấp Công ty TNHH Phát triển Giải pháp Công nghệ Điện – tự động hóa (DSEATECH) và bên nhận thế chấp Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sở Giao dịch 1.

Tài sản bảo đảm 02: Quyền đòi toàn bộ khoản nợ/ khoản thanh toán đã hình thành (hiện có), hình thành trong tương lai, bao gồm: nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các quyền lợi khác (nếu có) của bên thế chấp từ việc thực hiện hạng mục: Cung cấp, thi công và lắp đặt hệ thống cơ điện thuộc công trình: Khu văn phòng, nhà ở và nhà trẻ.

+ Hợp đồng phát sinh quyền đòi nợ: Hợp đồng Cung cấp, thi công và lắp đặt cơ điện, thuộc công trình: Khu văn phòng, nhà ở và nhà trẻ số 1113/2018/HĐKT/VIETRACIMEX – DSEATECH giữa Tổng công ty cổ phần Thương mại Xây dựng và Công ty TNHH Phát triển giải pháp Công nghệ Điện – Tự động hóa (DSEATECH)

+ Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành từ phương án tài trợ số 229346.18.002.438288.BĐ giữa Bên thế chấp Công ty TNHH Phát triển giải pháp Công nghệ Điện – Tự động hóa (DSEATECH) và Bên nhận thế chấp **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A**

Tài sản đảm bảo 03: Quyền đòi toàn bộ khoản nợ/ khoản thanh toán đã hình thành (hiện có), hình thành trong tương lai, bao gồm: nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt, bồi thường thiệt hại và các quyền lợi khác (nếu có) của bên thế chấp từ việc thực hiện gói thầu: “Thi công hệ thống cơ điện”, trụ sở: “Hợp tác xã công nghiệp tháng 10”, địa điểm số 508 Trường Chinh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

+ Hợp đồng phát sinh quyền đòi nợ: Hợp đồng thi công số 128/2019/HĐXD/508TRUONGCHINH giữa công ty TNHH MTV Vận tải và Xây dựng (TRANCO) và Công ty Cổ phần D ngày 29/08/2019.

+ Hợp đồng thế chấp quyền đòi nợ hình thành từ phương án tài trợ số 42722.19.002.438288.BĐ giữa Bên thế chấp Công ty Cổ phần D và Bên nhận thế chấp **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A.**

(3). Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/ xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty Cổ phần D đối với **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A** i. Nếu số tiền thu được từ bán/ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty Cổ phần D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho **của Ngân hàng Thương mại cổ phần A.**

Phía nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết về hợp đồng tín dụng nào khác, không có yêu cầu nào khác.

2. Bị đơn Công ty Cổ phần D do ông Trần Phúc D là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Đại diện nhất trí với lời trình bày của nguyên đơn về việc ký kết hợp đồng tín dụng như trên. Quá trình thực hiện các dự án trên, do covid-19 làm cho doanh nghiệp khó khăn, chủ đầu tư chưa thanh toán dẫn đến việc doanh nghiệp không có tiền trả lương cho nhân viên nên nhân viên nghỉ việc, không hoàn thiện được hồ sơ quyết toán công trình. Trong trường hợp, chủ đầu tư thanh toán cho Ngân hàng, đề nghị Ngân hàng trích một phần kinh phí để doanh nghiệp trả nợ với những chi phí mà bản thân doanh nghiệp đã phải bỏ ra khi ngân hàng ngừng cấp vốn cho chúng tôi.

Đề nghị phía ngân hàng hỗ trợ cho Công ty có nguồn kinh phí để hoàn thiện hồ sơ quyết toán với chủ đầu tư, mục đích để chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu.

Phía bên công ty cam kết sẽ nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ để thanh toán với chủ đầu tư, đề nghị Ngân hàng hỗ trợ tích cực với Công ty

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Tổng công ty cổ phần S không có ý kiến trình bày

3.2. Công ty T có văn bản trình bày: Việc ký kết hợp đồng số 154 ngày 01/11/2018 để thực hiện gói thầu với Công ty TNHH phát triển giải pháp công nghệ điện tự động hoá là đúng. Tổng giá trị khối lượng hoàn thành là : 109.041.844.000 đồng. Chủ đầu tư đã thanh toán cho nhà thầu: 106.782.577.249 đồng, giá trị nhà thầu còn phải xuất hoá đơn: 15.339.297.962 đồng. Giá trị nhà thầu còn được nhận: 2.259.266.933 đồng. Về giá trị các khoản theo hợp đồng: hai bên đang thống nhất. Nhà thầu đã có văn bản xin miễn phạt theo hợp đồng, tuy nhiên do trong quá trình thi

công nhà thầu đã chậm tiến độ đến 337 ngày nên số tiền phạt khoảng 44 tỷ đồng. Việc này nhà thầu sẽ xin ý kiến quyết định sau.

3.3. Công ty TNHH MTV T trình bày: Việc ký kết hợp đồng xây dựng thi công hệ thống cơ điện dự án Trụ sở hợp tác xã công nghiệp tháng 10 tại 508 Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội là đúng. Do nhà thầu Dseatech không đảm bảo tiến độ thi công nên tổng thầu đã ký hợp đồng với một đơn vị khác để hoàn thành công việc của dự án. Đến nay, nhà thầu Dseatech đã được thanh toán tiền vật tư 01 lần và chưa làm xong quyết toán khối lượng đã thi công, do vậy chưa có bản tổng hợp khối lượng thực hiện của dự án để cung cấp cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên các câu hỏi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty Cổ phần D phải hoàn trả toàn bộ số tiền gốc, lãi còn nợ cho Ngân hàng cổ phần A theo hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ đã ký.

Tổng số tiền gốc và lãi phải trả tính đến ngày 06/3/2024 cụ thể:

- Số tiền gốc : 44.645.648.904 đồng
- Lãi trong hạn: 1.940.260.026 đồng
- Lãi quá hạn: 19.388.880.895 đồng
- Tổng cộng: 65.974.789.825 đồng

Và số tiền lãi phát sinh từ ngày 07/3/2024 trên số nợ gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký cùng các giấy nhận nợ kèm theo cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Trong trường hợp bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà Công ty Cổ phần D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quyết định của bản án thì N Ngân hàng cổ phần A có quyền đề nghị cơ quan thi hành án cho thi hành án bản án của Tòa.

Nguyên đơn xin rút toàn bộ yêu cầu với phần xử lý tài sản bảo đảm là quyền đòi nợ.

Bị đơn: giữ nguyên lời khai trong bản tự khai, đề nghị Ngân hàng miễn lãi phạt chậm trả, không có ý kiến gì với phần rút yêu cầu xử lý quyền đòi nợ của ngân hàng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Về tố tụng: Việc thụ lý, giải quyết vụ án của Tòa án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án có ý thức chấp hành pháp luật. Việc giải quyết vụ án bị chậm hơn so với thời hạn pháp luật quy định nhưng có lý do khách quan. Về nội dung: Việc ký kết và thực hiện các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp giữa các bên thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn vi phạm các nghĩa vụ thanh toán nên phía nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đình chỉ xét xử với yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm là quyền đòi nợ của ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Hội đồng xét xử nhận thấy việc ký kết hợp đồng tín dụng được thực hiện giữa pháp nhân với pháp nhân có đăng ký kinh doanh, các bên ký hợp đồng tín dụng nhằm mục đích phục vụ cho hoạt động kinh doanh, nên đây là vụ án kinh doanh thương mại. Bị đơn trong vụ án có trụ sở tại quận Hoàng Mai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai.

[1.2] Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho người liên quan là Tổng công ty cổ phần S, Công ty T, Công ty TNHH MTV V. Tuy nhiên người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty cổ phần S vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết cũng như các phiên tòa xét xử vụ án, không gửi văn bản ghi ý kiến đến Tòa án. Người liên quan là Công ty T, Công ty TNHH MTV V xin vắng mặt. Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1, 3 điều 228 bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

II. Về nội dung:

1. Xét yêu cầu thanh toán tiền theo hợp đồng tín dụng của nguyên đơn thấy:

Xét hợp đồng tín dụng số **25952.18.002.438288.TD** ngày **23/07/2018** ; **Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.438288.TD** ngày **10/01/2019**; **Hợp đồng cấp tín dụng số 43134.19.002.438288. TD** ngày **28.10.2019** cùng các giấy nhận nợ kèm theo giữa bên cho vay là Ngân hàng Thương mại cổ phần A- chi nhánh sở giao dịch 1 với bên vay là **Công ty Cổ phần D** (trước là Công ty TNHH phát triển giải pháp công nghệ điện- tự động hoá) ký kết hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung phù hợp với Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn thừa nhận toàn bộ khoản vay trên và chỉ đề nghị xem xét miễn giảm lãi và trả nợ dần.

Do đó, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng tín dụng số **25952.18.002.438288.TD** ngày **23/07/2018** ; **Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.438288.TD** ngày **10/01/2019**; **Hợp đồng cấp tín dụng số 43134.19.002.438288. TD** ngày **28.10.2019** cùng các giấy nhận nợ kèm theo có hình thức và nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành đối với các bên tham gia ký kết hợp đồng.

Xét thấy, sau khi ký kết hợp đồng, bên vay không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo lịch trả nợ mà các bên đã thống nhất nên Ngân hàng khởi kiện ra Tòa án yêu cầu **Công ty Cổ phần D** phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là đúng quy định và được chấp nhận. Căn cứ vào tài liệu do Ngân hàng cung cấp, tính đến hết 06/3/2024 cụ thể:

- Số tiền gốc : 44.645.648.904 đồng
- Lãi trong hạn: 1.940.260.026 đồng
- Lãi quá hạn: 19.388.880.895 đồng
- Tổng cộng: 65.974.789.825 đồng

Kể từ ngày 07/3/2024, **Công ty Cổ phần D** còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cùng các khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết, tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị Tòa án cho xử lý phát mại tài sản bảo đảm là các quyền đòi nợ để thu hồi nợ khi bên vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán: tại phiên toà, ngân hàng đã tự nguyện rút yêu cầu này nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử với yêu cầu này của nguyên đơn.

Do bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên không xem xét.

Về án phí: Do nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Các điều 30, 35, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 275 và các điều 274, 275, 280, 351 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Thông tư 39/2016/TT – NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần A đối với Công ty Cổ phần D.

Buộc Công ty Cổ phần D trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A theo hợp đồng tín dụng số 25952.18.002.438288.TD ngày 23/07/2018 ; Hợp đồng cấp tín dụng số 821.19.002.438288.TD ngày 10/01/2019; Hợp đồng cấp tín dụng số 43134.19.002.438288. TD ngày 28.10.2019 cùng các giấy nhận nợ tính đến ngày 06/3/2024 như sau:

- Số tiền gốc : 44.645.648.904 đồng
- Lãi trong hạn: 1.940.260.026 đồng
- Lãi quá hạn: 19.388.880.895 đồng
- Tổng cộng: 65.974.789.825 đồng

Đình chỉ xét xử với yêu cầu đề nghị Tòa án cho xử lý phát mại tài sản bảo đảm là các quyền đòi nợ.

Kể từ ngày 07/3/2024, Công ty Cổ phần D còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cùng các kế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết, tương ứng với thời gian chậm trả. Trong trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật mà Công ty Cổ phần D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quyết định của bản án thì Ngân hàng cổ phần A có quyền đề nghị cơ quan thi hành án cho thi hành án bản án của Tòa.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần D phải chịu 173.974.789 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng cổ phần A số tiền 81.900.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0050804 ngày 28/10/2022.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Hoàng Mai;
- Chi cục thi hành án dân sự Q, Hoàng Mai
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc